

**MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH HÓA HỮU CƠ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 155/QĐ-ĐHSP ngày 14 tháng 02 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)

A. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

1.	Tên chương trình đào tạo (tên tiếng Việt):	Hóa hữu cơ	
2.	Tên chương trình đào tạo (tên tiếng Anh):	Organic Chemistry	
3.	Trình độ đào tạo:	Thạc sĩ	
4.	Mã ngành đào tạo:	8440114	
5.	Đối tượng tuyển sinh:	Tốt nghiệp Đại học hoặc tương đương Quy định hiện hành.	theo
6.	Thời gian đào tạo:	2 năm	
7.	Loại hình đào tạo:	Chính quy	
8.	Số tín chỉ yêu cầu:	60 tín chỉ	
9.	Thang điểm:	Thang 10	
10.	Điều kiện tốt nghiệp:	- Đã hoàn thành các học phần của CTĐT và bảo vệ luận văn, đồ án tốt nghiệp đạt yêu cầu; - Đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 (Khung NLNN 6 bậc của Việt Nam) trước thời điểm xét tốt nghiệp.	
11.	Văn bằng tốt nghiệp:	Bằng Thạc sĩ	
12.	Vị trí việc làm:	- Nghiên cứu khoa học và giảng dạy thuộc lĩnh vực Hóa hữu cơ tại các trường đại học, cao đẳng, trường THPT; - Làm công tác quản lý tại các sở giáo dục và đào tạo, sở KH&CN; làm công tác nghiên cứu tại các trung tâm nghiên cứu; cán bộ, cán bộ quản lý tại các công ty và nhà máy dược phẩm, hóa chất, chế biến nông nghiệp, thủy sản....	



13.	Khả năng nâng cao trình độ:	Có thể tiếp tục học tập các chương trình đào tạo tiến sĩ thuộc nhóm ngành hóa học ở trong và ngoài nước.
14.	Chương trình đào tạo tiến sĩ đã tham khảo:	- Chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Hóa hữu cơ của Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG TP.HCM - Master of Organic Chemistry, Tên Trường được chọn để đối sánh: Colombo, Srilanka

B. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

I. Mục tiêu của chương trình đào tạo (Program Objectives - POS)

1. Mục tiêu chung

Mục tiêu chung của chương trình đào tạo (CTĐT) thạc sĩ ngành Hóa hữu cơ của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng đào tạo người học sau 3 – 5 năm tốt nghiệp, những Thạc sĩ này có kiến thức nâng cao về Hóa học và kiến thức chuyên sâu về chuyên ngành Hóa hữu cơ; có năng lực vận dụng kiến thức đã học vào hoạt động chuyên môn; năng lực chủ động thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác trong lĩnh vực chuyên môn.

2. Mục tiêu cụ thể

a. Định hướng nghiên cứu

- **PO1:** có kiến thức cập nhật, nâng cao trong lĩnh vực Hóa học và kiến thức chuyên sâu thuộc ngành Hoá hữu cơ.

- **PO2:** có khả năng vận dụng các năng lực chuyên môn để thiết kế và tổ chức thực hiện hoạt động chuyên môn, hoạt động nghề nghiệp, nghiên cứu khoa học và công nghệ.

- **PO3:** có kỹ năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo; có năng lực phát hiện, giải quyết các vấn đề phức tạp trong thực tế thuộc lĩnh vực Hóa hữu cơ và các khoa học liên ngành.

- **PO4:** có khả năng quản trị hoạt động chuyên môn thuộc lĩnh vực Hoá hữu cơ và các khoa học liên ngành.

b. Định hướng ứng dụng

- **PO1:** có kiến thức cập nhật, nâng cao trong lĩnh vực Hóa học và kiến thức chuyên sâu thuộc ngành Hoá hữu cơ.

- **PO2:** có khả năng vận dụng các năng lực chuyên môn để thiết kế, tổ chức thực hiện và cải tiến hoạt động chuyên môn, hoạt động nghề nghiệp.

- **PO3:** có kỹ năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo; có năng lực phát hiện, giải quyết các vấn đề phức tạp trong thực tế thuộc lĩnh vực Hóa hữu cơ và các khoa học liên ngành.

- **PO4:** có khả năng quản trị hoạt động chuyên môn thuộc lĩnh vực Hoá hữu cơ và các khoa học liên ngành.

II. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (Program Learning Outcomes - PLOS)

Người học khi tốt nghiệp chương trình đào tạo ngành Hóa hữu cơ tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng có khả năng:

1. Định hướng nghiên cứu

- **PLO1:** vận dụng được các kiến thức nâng cao về cơ sở ngành Hóa học và các kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực Hoá hữu cơ vào các hoạt động chuyên môn.

- **PLO2:** có kỹ năng ứng dụng các công nghệ liên quan đến lĩnh vực Hoá hữu cơ vào hoạt động chuyên môn.

- **PLO3:** phân tích được các vấn đề và đề xuất được đề tài nghiên cứu trong lĩnh vực Hoá hữu cơ và các lĩnh vực liên ngành liên quan.

- **PLO4:** tổ chức được hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng và đổi mới khoa học công nghệ trong lĩnh vực Hoá hữu cơ.

- **PLO5:** đạt chuẩn ngoại ngữ tương đương bậc 4/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.

- **PLO6:** chủ động thích ứng với môi trường làm việc thay đổi.

2. Định hướng ứng dụng

- **PLO1:** vận dụng được các kiến thức nâng cao về cơ sở ngành Hóa học và các kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực Hoá hữu cơ vào các hoạt động chuyên môn.

- **PLO2:** có kỹ năng ứng dụng các công nghệ liên quan đến lĩnh vực Hoá hữu cơ vào hoạt động chuyên môn.

- **PLO3:** phân tích được các vấn đề và đề xuất được các đề án, dự án trong lĩnh vực Hoá hữu cơ và các lĩnh vực liên ngành liên quan.

- **PLO4:** tổ chức thực hiện được các đề án, dự án về ứng dụng và đổi mới công nghệ trong lĩnh vực Hoá hữu cơ.

- **PLO5:** đạt chuẩn ngoại ngữ tương đương bậc 4/6 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.

- **PLO6:** chủ động thích ứng với môi trường làm việc thay đổi. 



PGS. TS. Lưu Trang